

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 261/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

- Nơi ĐKTT: Thôn 2 Phương Ph, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Nơi ở hiện nay: Thôn 2, xã Nga Ph, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Mã Văn Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 2 Phương Ph, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn Th kết hôn vào ngày 17/01/2014, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi vã, xích mích. Vợ chồng đã sống ly thân nhau một năm, không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị H và anh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là Mã Tiến D, sinh ngày 13/10/2014 và Mã Trà Gi, sinh ngày 15/11/2019. Chị H và anh Th thỏa thuận giao cháu Mã Tiến D cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Mã Trà Gi cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H và anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản và nợ chung: Chị H và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4]. Về lệ phí: Chị H, anh Th thỏa thuận: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 31/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn Th.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn Th có 02 con chung là Mã Tiến D, sinh ngày 13/10/2014 và Mã Trà Gi, sinh ngày 15/11/2019. Chị H và anh Th thỏa thuận giao cháu Mã Tiến D cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Mã Trà Gi cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H và anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu ký hiệu BLTU/24, số 0006433 ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị H đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuấn